TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 08/2017/DS-ST
Ngày: 28/09/2017
Về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn
Ông Lê Văn Hưng
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 07/2016/TLST-DS ngày 10 tháng 07 năm 2017, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2017/QĐST-DS ngày 28 tháng 08 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.(Sau đây gọi là Ngân hàng)

Địa chỉ: 18 Trần Hữu Dực, khu đô thị Mỹ Đình 1, Từ Liêm, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh – Chủ tịch hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân C - Giám đốc chi nhánh ngân hàng nông nghiệp và PT NT huyện Thiệu Hóa (có mặt)

(Theo Giấy ủy quyền số 1374/UQ-NHKL ngày 29/9/2017 và Giấy ủy quyền số 131/UQ-NHKL-VT ngày 11/10/2016).

-*Bị đơn*: Ông Trường Văn Kh - Sinh năm 1957.

Bà Lê Thị H - Sinh năm

Cùng trú tại: Thôn Toán Thành, xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

Bà Lê Thị Hà ủy quyền cho ông Trường Văn Kh theo giấy ủy quyền ngày 25/07/2017.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/06/2017, quá trình tố tụng tại Tòa, đại diện nguyên đơn – Ngân hàng trình bày:

Ngày 30/10/2014 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Thiệu Hóa, Thanh Hóa có ký kết hợp đồng tín dụng số: 3525 LAV 201408200 với ông Trương Văn Kh cho ông Trương Văn Kh vay số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) mục đích vay mua máy gặt đập liên hợp theo QĐ 68/2013/QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính phủ. Loại hình vay theo phương thức từng lần, thời hạn vay 48 tháng, phân nợ kỳ trả làm 8 kỳ theo phụ lục hợp đồng, lãi xuất thời điểm cho vay 9,5%/năm có điều chỉnh lãi xuất theo từng thời kỳ có phụ lục hợp đồng kèm theo. Để đảm bảo cho khoản vay, ông Kh và bà H đã ký với Ngân hàng hợp đồng thế chấp tài sản số 3525/01/012/2014/HĐBĐ ngày 23/10/2014. Tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Kh đã được UBND Tp Thanh Hóa cấp ngày 17/10/2014 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BX516879 số vào sổ: CH 05168/9523/QĐ-UBND. Cụ thể là toàn bộ diện tích đất thuộc thửa đất số 101 tờ bản đồ số 129 tọa lạc tại Lô số 07A MBQH số 15 XD/UBND phường Đông Vệ, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Thời gian đầu gia đình ông Kh trả nợ gốc và lãi theo đúng thời hạn nhưng đến tháng 10 năm 2016 đến nay ngân hàng đến kiểm tra máy thì gia đình ông Khoa không đưa máy gắt cho ngân hàng kiểm tra, ngân hàng đã xuống nhiều lần đôn đốc ông Khoa mang máy về rồi nhưng ông Kh không xuất trình được máy. Từ thời điểm 30/06/2017 đến nay gia đình ông Kh cũng không trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay ngân hàng đề nghị tòa án buộc gia đình ông Kh, bà H phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 201. 463.000đ trong đó số tiền gốc còn nợ lại ngân hàng là 200.000.000đ, tiền lãi đến ngày 31/05/2017 là 1.463.000đ trong đó tiền lãi trong hạn là 1.020.834đ và lãi quá hạn là 442.166đ và tiền lãi phát sinh sau ngày 31/05/2017 cho đến thời điểm trả hết nợ gốc. Nếu vợ chồng ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H không thanh toán được nợ theo quy định, Ngân hàng đề nghị Tòa án xử lý tài sản bảo đảm đang thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng trình bày ông Kh đã hứa với ngân hàng đến ngày 25/08/2017 trả toàn bộ gốc và lãi cho ngân hàng nhưng đến nay vẫn không trả được. Nay Ngân hàng đề nghị ông Khoa và và Hà phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 209.037.535đ trong đó nợ gốc là 200.000.000đ tiền lãi phát sinh từ đến ngày 28/09/2017 là 9.037.535đ trong đó lãi trong hạn là 2.545.557đ, lãi quá hạn là 6.491.978đ và tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng từ sau ngày 28/09/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Trường hợp ông Kh, bà H không trả được nợ cho Ngân hàng thì yêu cầu cho phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 3525/01/012/2014/HĐBĐ ngày

23/10/2014.

Tại bản tự khai ngày 20/07/2017 và các chứng cứ khác ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H là đồng bị đơn trình bày: Ngày 30/10/2014 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Thiệu Hóa, Thanh Hóa có ký kết hợp đồng tín dụng số: 3525 LAV 201408200 với ông cho ông vay số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) mục đích vay mua máy gặt đập liên hợp để gia đình đi gặt cho bà con. Loại hình vay theo phương thức từng lần, thời hạn vay 48 tháng, phân nợ kỳ trả làm 8 kỳ theo phụ lục hợp đồng, lãi xuất thời điểm cho vay 9,5%/năm. Thời gian đầu gia đình trả nợ gốc và lãi theo đúng thời hạn đã trả nợ được 200.000.000đ tiền gốc, nhưng đến tháng 10 năm 2016 đến nay ngân hàng đến kiểm tra máy thì gia đình ông đưa máy gắt đi tỉnh khác làm không xuất trình được máy gặt cho ngân hàng kiểm tra. Từ thời điểm 30/06/2017 đến nay gia đình ông cũng không trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nay ngân hàng khởi kiện đề nghị tòa án buộc gia đình ông và bà Hà phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền 201. 463.000đ trong đó số tiền gốc còn nợ lại ngân hàng là 200.000.000đ, tiền lãi đến ngày 31/05/2017 là 1.463.000đ trong đó tiền lãi trong hạn là 1.020.834đ và lãi quá hạn là 442.166đ và tiền lãi phát sinh sau ngày 31/05/2017 cho đến thời điểm trả hết nợ gốc gia đình ông chấp nhận và có trách nhiệm trả cho ngân hàng vào ngày 25/08/2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa phát biểu quan điểm:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, đối chiếu quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Khoa và bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng khởi kiện ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" được thực hiện tại huyện Thiệu Hóa, căn cứ vào quy định tại Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa. Tại phiên tòa ông Khoa và là người đại diện theo ủy quyền của bà Hà vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tòa án vẫn

tiến hành giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Hợp đồng hợp tín dụng số: 3525 LAV 201408200 ngày 30/10/2014 được ký kết giữa Ngân hàng và ông Khoa, Ngân hàng đã giải ngân và cho ông Khoa vay số tiền 400.000.000đ, mục đích vay mua máy gặt đập liên hợp. Loại hình vay theo phương thức từng lần, thời hạn vay 48 tháng, phân nợ kỳ trả làm 8 kỳ theo phụ lục hợp đồng, lãi xuất thời điểm cho vay 9,5%/năm. Tại hợp đồng thế chấp tài sản số 3525/01/012/2014/HĐBĐ ngày 23/10/2014. Tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Khoa đã được UBND Tp Thanh Hóa cấp ngày 17/10/2014 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BX516879 số vào sổ: CH 05168/9523/QĐ-UBND, toàn bộ diện tích đất thuộc thửa đất số 101 tờ bản đồ số 129 tọa lạc tại Lô số 07A MBQH số 15 XD/UBND phường Đông Vệ, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Xét hợp đồng được lập thành văn bản, mục đích và nội dung thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên có hiệu lực pháp luật cần được chấp nhận.

Xét yêu cầu của Ngân hàng đề nghị tòa án buộc ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H trả tổng số tiền là 209.037.535đ trong đó nợ gốc là 200.000.000đ tiền lãi phát sinh từ đến ngày 28/09/2017 là 9.037.535đ trong đó lãi trong hạn là 2.545.557đ, lãi quá hạn là 6.971.960đ và tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng từ sau ngày 28/09/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ. Vợ chồng ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H không thanh toán được nợ theo quy định, Ngân hàng đề nghị Tòa án xử lý tài sản bảo đảm đang thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng thế chấp tài sản số 3525/01/012/2014/HĐBĐ ngày 23/10/2014.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Trên hợp đồng tín dụng chỉ đứng tên ông Trương Văn Kh vay nhưng được sự đồng ý của bà Lê Thị H ký tên trong hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất để đảm bảo khoản vay theo đúng mục đích vay đển làm kinh tế gia đình. Do vậy việc ông Khoa không trả được nợ khi đến hạn cũng như không cung cấp được máy gắt đập liên hợp cho Ngân hàng kiểm tra vì vậy ông Khoa đã vi phạm hợp đồng tín dụng. Việc Ngân hàng khởi kiện ông Kh và bà H đề nghị tòa án buộc ông bà trả các khoản nợ trên là có cơ sở cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự. Đối với yêu cầu của Ngân hàng buộc ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền là tổng số tiền là 209.037.535đ trong đó nợ gốc là 200.000.000đ tiền lãi phát sinh từ đến ngày 28/09/2017 là 9.037.535đ trong đó lãi trong hạn là 2.545.557đ, lãi quá hạn là 6.491.978đ và tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng từ sau ngày 28/09/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ. Căn theo hợp đồng tín dụng số 3525 LAV 201408200 ngày 30/10/2014 và các phụ lục của hợp đồng phù hợp Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán TAND TC thông qua ngày 17-10- 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao, ông Kh và bà H phải có trách nhiệm thanh toán tiền lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 29/9/2017

cho đến khi thanh toán hết nợ gốc là phù hợp.

Trước khi ký hợp đồng tín dụng, các bên đã tiến hành các thủ tục xác nhận, thẩm định, xác định giá tài sản theo quy định của pháp luật. Hợp đồng thế chấp được lập thành văn bản, được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 343 Bộ luật dân sự năm 2005. Trong quá trình giải quyết vụ UBND phường Đông Vệ đã cung cấp biên bản xác nhận tài sản thế chấp hiện nay là quyền sử dụng đất tại thuộc thửa đất số 101 tờ bản đồ số 129 tọa lạc tại Lô số 07A MBQH số 15 XD/UBND phường Đông Vệ, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa trên đất không có tài sản gì, không cho thuê cho mượn. Vì vậy trong trường hợp ông Trương Văn Kh, bà Lê Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả tổng số tiền 209.037.535 đ và lãi xuất phát sinh sau ngày 28/09/2017 thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự phối hợp các cơ quan chức năng xử lý tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Kh đã được UBND Tp Thanh Hóa cấp ngày 17/10/2014 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BX516879 số vào sổ: CH 05168/9523/QĐ-UBND. Diện tích đất thuộc thửa đất số 101 tờ bản đồ số 129 tọa lạc tại Lô số 07A MBQH số 15 XD/UBND phường Đông Vệ, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa để bảm bảo thi hành án là phù hợp.

[3] *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Trương Văn Khoa và bà Lê Thị H phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 37 Luật hôn nhân gia đình; Điều 6, Khoản 2 Điều 26, điểm b, tiểu mục 1.3, mục 1 phần II, danh mục án phí Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

- Buộc ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 28/09/2017 là 209.037.535đ (Hai trăm linh chín triệu không trăm ba bảy ngàn năm trăm ba lăm đồng) trong đó nợ gốc là 200.000.000đ tiền lãi phát sinh từ đến ngày 28/09/2017 là 9.037.535đ trong đó lãi trong hạn là 2.545.557đ, lãi quá hạn là 6.491.978đ và tiếp tục

phải chịu lãi phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng từ sau ngày 28/09/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H không trả được nợ thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất của ông Trương Văn Kh đã được UBND Tp Thanh Hóa giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BX516879 số vào sổ: CH 05168/9523/QĐ-UBND ngày 17/10/2014. Diện tích đất thuộc thửa đất số 101 tờ bản đồ số 129 tọa lạc tại Lô số 07A MBQH số 15 XD/UBND phường Đông Vệ, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

-Ông Trương Văn Kh và bà Lê Thị H phải chịu án phí DSST có giá ngạch là 10.451.000đ (mười triệu bốn trăm năm môt ngàn đồng)

- Trả lại 5.050.000đ (năm triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 001185 ngày 06/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận
-VKS nhân dân huyện Thiệu Hóa
-Chi cục THA huyện Thiệu Hóa
-Các đương sự.
-Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Quân